

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2025/HS-ST
Ngày 18-12-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đình Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Quý;

Bà Tô Thị Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lê Chí Hiếu - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn có mặt:

Ông Nguyễn Xuân Phần - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn;

Ông Lộc Văn Trung - Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn;

Ông Nông Chiến Sa, ông Nông Văn Quyết, ông Lường Văn Chinh, ông Lành Tuấn Tú - Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn.

Ngày 18 tháng 12 năm 2025 tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử số 02 trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn và Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

Triệu Nam K (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10 tháng 02 năm 2000 tại Lạng Sơn; căn cước công dân số: 020200007072; nơi thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn T,

sinh năm 1974 và bà Lê Thị T, sinh năm 1973; có vợ là Bé Thị Lan O, sinh năm 2000 và có 01 con, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị bắt để tạm giam từ ngày 16/9/2025 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 18/02/2025 bị cáo Triệu Nam K sử dụng số điện thoại 0363413446 gọi đến số điện thoại 0353356916 của Nguyễn Duy C hỏi mua 600.000 đồng ma túy đá, ngựa, Nguyễn Duy C đồng ý bán và bảo bị cáo Triệu Nam K trả tiền trước. Bị cáo Triệu Nam K sử dụng tài khoản số 1019619117 Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) của bị cáo Triệu Nam K chuyển 600.000 đồng đến tài khoản số 0353356916 Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu (OCB) của Nguyễn Duy C, nhận được tiền, Nguyễn Duy C hẹn bị cáo Triệu Nam K đến nhà Nguyễn Duy C để nhận ma túy. Sau đó, bị cáo Triệu Nam K gọi điện thoại rủ Hoàng Văn D cùng đi mua ma túy, Hoàng Văn D đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 12F5-1748 đi đến khu vực L, thuộc xã H1, huyện Cao Lộc (nay là xã Đ), tỉnh Lạng Sơn đón bị cáo Triệu Nam K rồi cả hai cùng đi đến thị trấn Đ, huyện Cao Lộc (nay là xã Đ), tỉnh Lạng Sơn để gặp Nguyễn Duy C. Khi đi đến thị trấn Đ, Hoàng Văn D đợi ở khu vực đầu cầu Đ, bị cáo Triệu Nam K đi bộ đến nhà Nguyễn Duy C, đến nơi thấy trên khe cửa xếp nhà Nguyễn Duy C có gắn một bọc giấy ăn, biết bên trong là ma túy đá, ngựa do Nguyễn Duy C đã để sẵn ở đó nên bị cáo Triệu Nam K cầm lấy rồi quay lại nơi Hoàng Văn D đang đợi và cùng nhau đi đến nhà Nông Văn Q để cùng nhau sử dụng ma túy. Lúc này Hà Văn T1 cũng có mặt, trên giường ngủ của Nông Văn Q có sẵn dụng cụ sử dụng ma túy đá, ngựa gồm chai gắn vòi hút, giấy bạc, bật lửa. Bị cáo Triệu Nam K lấy gói ma túy vừa mua được ra để xuống giường, Hoàng Văn D lấy một ít ma túy đá, một viên ma túy ngựa cho lên máng giấy bạc, dùng bật lửa châm đốt cháy thành khói rồi Hoàng Văn D, Hà Văn T1, bị cáo Triệu Nam K, Nông Văn Q lần lượt thay nhau sử dụng hết số ma túy trên. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày Hà Văn T1 đi về nhà, bị cáo Triệu Nam K và Hoàng Văn D vẫn ở lại nhà Nông Văn Q.

Khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, Hà Văn T đến và rủ bị cáo Triệu Nam K, Hoàng Văn D, Nông Văn Q mua ma túy về cùng sử dụng, cả 3 người đồng ý. Hà Văn T bảo bị cáo Triệu Nam K gọi điện thoại cho Nguyễn Duy C hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá và 200.000 đồng ma túy ngựa đồng thời đưa cho bị cáo Triệu Nam K 500.000 đồng tiền mặt, bị cáo Triệu Nam K gọi điện thoại cho Nguyễn Duy C hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, ngựa Nguyễn Duy C đồng ý và yêu cầu trả tiền trước. Bị cáo Triệu Nam K sử dụng số tài khoản 1019619117 Ngân hàng Vietcombank chuyển 500.000 đồng đến số tài khoản 0353356916 Ngân hàng OCB của Nguyễn Duy C. Sau đó Hà Văn T bảo Hoàng Văn D đến thị trấn Đ, huyện Cao Lộc (nay là xã Đ), tỉnh Lạng Sơn để gặp Nguyễn Duy C

lấy ma túy. Hoàng Văn D một mình điều khiển xe mô tô biển số 12F5-1748 đến nhà Nguyễn Duy C gặp và nhận 01 túi nilon đựng ma túy. Sau khi nhận ma túy Hoàng Văn D cầm trong tay và điều khiển xe đi đến nhà Nông Văn Q, để túi ma túy xuống giường, Hà Văn T lấy 01 viên ma túy ngửa và một ít ma túy đá cho lên máng giấy bạc đã để sẵn từ trước đó và dùng bật lửa châm đốt ma túy cháy thành khói, sau đó Hà Văn T, Hoàng Văn D, Nông Văn Q và bị cáo Triệu Nam K thay nhau sử dụng hết.

Khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, Hà Văn T bảo bị cáo Triệu Nam K liên lạc với Nguyễn Duy C tiếp tục mua ma túy về sử dụng, bị cáo Triệu Nam K đồng ý và liên lạc với Nguyễn Duy C để hỏi mua 100.000 đồng ma túy ngửa và 300.000 đồng ma túy đá, Nguyễn Duy C đồng ý bán. Sau đó, Hà Văn T sử dụng số tài khoản 0867498223 chuyển 400.000 đồng đến số tài khoản 0353356916 Ngân hàng OCB của Nguyễn Duy C. Bị cáo Triệu Nam K nói lại với Nông Văn Q, Hoàng Văn D, Hà Văn T hiện nay bị cáo Triệu Nam K có người em là Lăng Quang T2 đang ở trên thị trấn Đ và bị cáo Triệu Nam K sẽ bảo Lăng Quang T2 đến gặp Nguyễn Duy C nhận ma túy đem về, sau đó bị cáo Triệu Nam K đi về.

Hồi 16 giờ 00 phút, ngày 19/02/2025, Công an xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn triệu tập đối tượng Hoàng Văn D đến trụ sở tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể, xác định Hoàng Văn D dương tính với chất ma túy MET, MDMA. Hoàng Văn D khai nhận ngày 18/02/2025 và rạng sáng ngày 19/02/2025, Hoàng Văn D cùng với Nông Văn Q, Hà Văn T1, Lăng Quang T2, Hà Văn T và bị cáo Triệu Nam K bàn bạc mua ma túy tổng hợp dạng “đá, ngửa” với Nguyễn Duy C rồi cùng nhau sử dụng tại chỗ ở của Nông Văn Q. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, triệu tập Nông Văn Q, Hà Văn T1, Lăng Quang T2, Hà Văn T, bị cáo Triệu Nam K và kiểm tra chất ma túy trong cơ thể. Kết quả xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể xác định Nông Văn Q, Hà Văn T1, Lăng Quang T2 và Nguyễn Duy C đều dương tính với chất ma túy. Còn lại Hà Văn T, bị cáo Triệu Nam K không có mặt theo giấy triệu tập, vắng mặt tại địa phương.

Ngày 15/9/2025, bị cáo Triệu Nam K từ nước Campuchia nhập cảnh qua Cửa khẩu Long Bình, xã Khánh Bình, tỉnh An Giang về Việt Nam thì bị Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Long Bình, xã Khánh Bình, tỉnh An Giang bắt giữ.

Ngày 16/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn tiếp nhận bị cáo Triệu Nam K với Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Long Bình đồng thời thi hành Lệnh bắt để tạm giam đối với bị cáo Triệu Nam K.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Triệu Nam K khai nhận: Sau khi cùng đồng bọn thực hiện hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 18/02/2025 và 19/02/2025, bị cáo Triệu Nam K xuất cảnh ra nước Campuchia để làm ăn sinh sống, không biết việc Cơ quan điều tra ra Quyết định truy tìm và ra Quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam. Đến đầu tháng 9/2025, bị cáo Triệu Nam K liên lạc về nhà với người thân thì biết được thông tin Cơ quan điều tra đang truy tìm và có Quyết định khởi tố nên bị cáo Triệu Nam K đã từ

nước ngoài nhập cảnh về Việt Nam để trình diện, khi về đến cửa khẩu Long Bình, xã Khánh Bình, tỉnh An Giang thì bị lực lượng Biên Phòng bắt giữ.

Tại Cáo trạng số 28/CT-VKS-KV1 ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn để xét xử đối với bị cáo Triệu Nam K về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phần tranh tụng:

Bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi như cáo trạng truy tố.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Nam K phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Về mức hình phạt, đề nghị: Xử phạt bị cáo Triệu Nam K từ 08 năm tù đến 09 năm tù;

Về hình phạt bổ sung, đề nghị: Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có tài sản riêng.

Về vật chứng, đề nghị: Trả lại cho bị cáo Triệu Nam K 01 thẻ ngân hàng Vietcombank số 4524041890150769 mang tên Triệu Nam K; 01 hộ chiếu số P02573435 mang tên Triệu Nam K.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, để bị cáo được sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa có mặt bị cáo, bị cáo không yêu cầu triệu tập thêm những người tham gia tố tụng khác và người tiến hành tố tụng trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án.

[2] Quá trình tranh tụng tại phiên tòa và đối chứng với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ

sở xác định: Trong khoảng thời gian từ 16 giờ 30 phút đến 21 giờ 30 phút, ngày 18/02/2025, bị cáo Triệu Nam K đã hai lần liên hệ, thỏa thuận và chuyển tiền cho Nguyễn Duy C để mua chất ma túy. Bị cáo Triệu Nam K cùng Hoàng Văn D đến nhận ma túy, sau đó mang về cùng Hà Văn T1, Nông Văn Q và Hà Văn T tổ chức sử dụng tại nhà Nông Văn Q ở thôn Nà Pài, xã H1, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (nay là thôn Nà Pài, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn). Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, bị cáo Triệu Nam K tiếp tục liên hệ với Nguyễn Duy C để mua chất ma túy đồng thời bảo Lãng Quang T2 đến gặp Nguyễn Duy C để nhận chất ma túy mang về cho Hoàng Văn D, Hà Văn T1, Nông Văn Q, Hà Văn T và Lãng Quang T2 sử dụng tại nhà Nông Văn Q. Do đó, đủ căn cứ kết luận bị cáo Triệu Nam K phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Triệu Nam K về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn và gián tiếp gây ra những tệ nạn xấu trong xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng muốn thỏa mãn cơn nghiện mà cố ý phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước ngày 01/7/2025 nên không thuộc trường hợp áp dụng mức hình phạt tại Điều 255 được quy định tại Điều 1; 3 và Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có ông nội là Triệu Văn Khôi, bà nội là Triệu Thị Lãng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; có mẹ là bà Lê Thị Thúy được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục và Ban chấp hành Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Lạng Sơn tặng bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đội và phong trào thiếu nhi trường học năm 2003-2004, ngoài ra đầu tháng 9 năm 2025 bị cáo Triệu Nam K có liên lạc với người nhà và được biết Cơ quan điều tra đang truy tìm và có quyết định khởi tố bị can đối với bị cáo, nên bị cáo đã nhập cảnh về Việt Nam để trình diện. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị từng kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật, cho thấy bị cáo là người có nhân thân tốt. Do đó, đây cũng là tình tiết xem xét khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 17/10/2025 của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn xác định, bị cáo Triệu Nam K

không có tài sản riêng. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về Vật chứng gồm: 01 thẻ ngân hàng Vietcombank số 4524041890150769; 01 hộ chiếu số P02573435 không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

[9] Trong vụ án này bị cáo Triệu Nam K là người liên hệ mua chất ma túy về cùng Hà Văn T1, Nông Văn Q, Hà Văn T, Hoàng Văn D và Lăng Quang T2 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Nông Văn Q ở thôn Nà Pài, xã H1, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (nay là thôn Nà Pài, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn). Bị cáo cùng Hà Văn T1, Nông Văn Q, Hoàng Văn D, Hà Văn T và Lăng Quang T2 thực hiện hành vi tạo điều kiện để người khác đưa chất ma túy vào cơ thể thỏa mãn cơn nghiện mà không có sự phân công, bàn bạc cầu kết chặt chẽ, nên hành vi phạm tội của bị cáo cùng người khác là thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn được quy định tại Điều 17 của Bộ luật Hình sự.

[10] Đối với Nguyễn Duy C, sinh ngày 10/01/1993; trú tại số 79, thôn Dây Thép, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn; Hoàng Văn D, sinh ngày 07/6/1990; trú tại khối Hoàng Sơn, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn; Hà Văn T1, sinh ngày 19/9/1985; trú tại thôn Nà Pài, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn; Nông Văn Q, sinh ngày 10/01/1987; trú tại thôn Nà Pài, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn và Lăng Quang T2, sinh ngày 12/3/2004; trú tại thôn Còn Toòng, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn đã bị xét xử tại Bản án số 70/2025/HS-ST ngày 28/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Đối với Hà Văn T ngày 21/11/2025 đã đến Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn để điều tra về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, không xem xét xử lý trong vụ án này.

[12] Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát luận tội bị cáo và đề nghị giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là đúng pháp luật. Về mức hình phạt, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và ăn năn hối cải, khi biết Cơ quan cảnh sát Điều tra truy tìm bị cáo đã tự nguyện trở về Việt Nam để trình diện. Do đó, xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức Đại diện viện kiểm sát đề nghị, cho bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật mà phấn đấu cải tạo trở thành công dân tốt trong xã hội.

[13] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh, tuyên bố: Bị cáo Triệu Nam K phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Nam K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ khi bị bắt bị cáo Triệu Nam K để tạm giam là ngày 16/9/2025.

3. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Triệu Nam K 01 thẻ ngân hàng Vietcombank số 4524041890150769 mang tên Triệu Nam K; 01 hộ chiếu số P02573435 mang tên Triệu Nam K.

4. Về án phí: Bị cáo Triệu Nam K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Đình Phương